

Số: /QĐ-HĐND

Bình Dương, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh về tình hình chấp hành pháp luật trong hoạt động xây dựng kinh doanh nhà ở thương mại trên địa bàn tỉnh

BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15 ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân;

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-HĐND ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình giám sát năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh về tình hình chấp hành pháp luật trong hoạt động xây dựng kinh doanh nhà ở thương mại trên địa bàn tỉnh.

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh mời đại diện một số cơ quan tham gia Đoàn giám sát.

(Danh sách kèm theo).

Điều 2. Phạm vi, đối tượng, đơn vị chịu sự giám sát, nội dung, kế hoạch giám sát.

1. Phạm vi, đối tượng giám sát: về tình hình chấp hành pháp luật trong hoạt động xây dựng kinh doanh nhà ở thương mại trên địa bàn tỉnh kể từ năm 2016 đến năm 2022.

2. Cơ quan chịu sự khảo sát, giám sát:

a) Cơ quan chịu sự giám sát:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

b) Cơ quan chịu sự khảo sát

Khảo sát thực tế một số dự án xây dựng nhà ở thương mại trên địa bàn.

3. Nội dung, kế hoạch giám sát được ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Đoàn giám sát có nhiệm vụ tổ chức giám sát chuyên đề này theo đúng quy định tại Điều 80 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

Điều 4.

1. Đoàn giám sát được sử dụng con dấu của HĐND tỉnh để chứng thực các văn bản phục vụ cho đợt giám sát.

2. Thành viên Đoàn giám sát, đại diện các cơ quan tham gia Đoàn giám sát, các cơ quan chịu sự giám sát chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Thành phần Đoàn giám sát tại Điều 1;
- Đơn vị chịu sự giám sát;
- LĐVP ĐDBQH và HĐND tỉnh;
- Các phòng: CTHĐND, HCTCQT;
- Trang tin HĐND tỉnh, App;
- Lưu: VT, Tuần (4).

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**

Trần Thị Minh Hạnh

DANH SÁCH

Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh về tình hình chấp hành pháp luật trong hoạt động xây dựng kinh doanh nhà ở thương mại trên địa bàn tỉnh

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 09/QĐ-HĐND ngày 21 tháng 10 năm 2022
của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh)*

I. THÀNH VIÊN ĐOÀN GIÁM SÁT

1. Bà Trần Thị Minh Hạnh, Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách, Trưởng đoàn;
2. Ông Lê Anh Tuấn, Phó Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách, Phó Trưởng đoàn.

*** Các Ủy viên Ban Kinh tế - Ngân sách, Thành viên Đoàn giám sát:**

1. Ông Nguyễn Thanh Toàn - Giám đốc Sở Công thương;
2. Ông Bùi Minh Trí - Bí thư Thị ủy Tân Uyên;
3. Ông Phạm Ngọc Thuận - Tổng Giám đốc Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Công ty Cổ phần (Becamex IDC);
4. Bà Huỳnh Thị Cẩm Hồng - Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Cao su Dầu Tiếng;
5. Ông Nguyễn Việt Long - Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;
6. Ông Lê Minh Quốc Việt - Giám đốc Công ty Điện lực Bình Dương;
7. Ông Nguyễn Quốc Cường - Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một;
8. Ông Nguyễn Ngọc Văn - Phó Giám đốc Sở Xây dựng, Chủ tịch Hội Kiến trúc sư tỉnh;
9. Ông Nguyễn Hồng Nguyên - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Tân Uyên;
10. Ông Nguyễn Thái Minh Quang - Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam chi nhánh tỉnh Bình Dương;
11. Ông Nguyễn Tiến Dũng - Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
12. Ông Huỳnh Trần Phi Long - Phó Chủ tịch Hội Doanh nhân trẻ Bình Dương;
13. Bà Đoàn Ngọc Như Tâm - Đại biểu chuyên trách Hội đồng nhân dân tỉnh.

II. MỜI ĐẠI DIỆN CÁC CƠ QUAN THAM GIA ĐOÀN GIÁM SÁT

1. Thường trực HĐND tỉnh ;
2. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
3. Lãnh đạo các Ban của HĐND tỉnh ;
4. Lãnh đạo các cơ quan: Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Giao thông - Vận tải, Cục thuế tỉnh, Ban

Nội chính Tỉnh ủy, Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh, Văn phòng ĐDBQH và HĐND tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh;

3. Đài phát thanh và truyền hình Bình Dương, Báo Bình Dương, Website.

III. MỜI CHUYÊN GIA

Bà Nguyễn Thị Thanh Hào - Chủ tịch Hiệp hội xây dựng Bình Dương.

KẾ HOẠCH

Giám sát về tình hình chấp hành pháp luật trong hoạt động xây dựng kinh doanh nhà ở thương mại trên địa bàn tỉnh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 09/QĐ-HĐND ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh)

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích

Nhằm đánh giá về tình hình chấp hành pháp luật, hiệu quả quản lý nhà nước trong hoạt động xây dựng kinh doanh nhà ở thương mại trên địa bàn tỉnh. Qua đó, xác định những khó khăn, tồn tại; đề xuất những giải pháp, kiến nghị để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, giúp các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện đúng quy định pháp luật trong hoạt động xây dựng kinh doanh nhà ở thương mại trên địa bàn tỉnh.

II. Yêu cầu

1. Đối với Đoàn giám sát: việc giám sát phải thực hiện nghiêm túc, trách nhiệm, hiệu quả, đảm bảo đúng mục đích và nội dung đề ra.

2. Đối với đơn vị chịu sự khảo sát, giám sát:

- Chuẩn bị báo cáo bằng văn bản theo đề cương giám sát đúng thời gian quy định.

- Cung cấp thông tin, tài liệu đầy đủ, kịp thời theo yêu cầu của Đoàn giám sát; bố trí địa điểm và phân công cán bộ có trách nhiệm tham gia làm việc với Đoàn giám sát; thực hiện nghiêm túc các kiến nghị sau giám sát.

B. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN GIÁM SÁT

I. Nội dung giám sát: tình hình chấp hành pháp luật trong hoạt động xây dựng kinh doanh nhà ở thương mại trên địa bàn tỉnh.

II. Đề cương báo cáo

1. Đối với UBND tỉnh

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, triển khai các quy định của pháp luật trong hoạt động xây dựng kinh doanh nhà ở thương mại.

b) Tình hình chấp hành quy định của pháp luật trong quản lý xây dựng kinh doanh nhà ở thương mại

* Tình hình, kết quả triển khai kế hoạch phát triển nhà ở thương mại từ khi Luật Nhà ở có hiệu lực;

* Tình hình chấp hành pháp luật, kết quả thực hiện quản lý nhà nước trong hoạt động xây dựng kinh doanh nhà ở thương mại:

- Tình hình, kết quả thực hiện quy định pháp luật về chấp thuận chủ trương đầu tư:

- + Tổng số dự án đã phê duyệt chủ trương đầu tư (kể từ năm 2016 đến năm 2022).
- + Số dự án đã hoàn thành.
- + Số dự án đang thực hiện (trong đó, nêu cụ thể số dự án kéo dài, có vi phạm, nguyên nhân).
- + Số dự án đã thu hồi chủ trương đầu tư (nếu có).
- + Đánh giá quy định pháp luật liên quan đến hoạt động chấp thuận chủ trương đầu tư; điều kiện chấp thuận chủ trương đầu tư; trong đó, nêu rõ những quy định còn chưa phù hợp, bất cập, đề xuất, kiến nghị cụ thể.
- + Tình hình chấp hành các quy định pháp luật của tổ chức, cá nhân (nêu rõ những quy định pháp luật thường vi phạm, nguyên nhân, kiến nghị).
 - Đánh giá tình hình thực hiện công tác lập quy hoạch chi tiết và tình hình chấp hành quy định pháp luật liên quan đến hoạt động này (kết quả, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, đề xuất cụ thể).
 - Tình hình thực hiện thủ tục giao đất; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.
 - + Tình hình thực hiện thủ tục giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các dự án nhà ở thương mại trên địa bàn;
 - + Đánh giá quy định pháp luật liên quan đến hoạt động này, nêu rõ những quy định còn chưa phù hợp, bất cập, đề xuất, kiến nghị cụ thể;
 - + Tình hình chấp hành các quy định pháp luật của tổ chức, cá nhân (nêu rõ những quy định pháp luật thường vi phạm, nguyên nhân, kiến nghị).
 - Công tác xây dựng, ban hành giá tính tiền sử dụng đất, thực hiện nghĩa vụ tài chính (số dự án hoàn thành nghĩa vụ tài chính, số dự án chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính, nguyên nhân)
 - + Tình hình thực hiện công tác xây dựng, ban hành giá tính tiền sử dụng đất, thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với các dự án nhà ở thương mại trên địa bàn;
 - + Đánh giá quy định pháp luật liên quan đến hoạt động này, nêu rõ những quy định còn chưa phù hợp, bất cập, đề xuất, kiến nghị cụ thể;
 - + Tình hình chấp hành các quy định pháp luật của tổ chức, cá nhân (nêu rõ những quy định pháp luật thường vi phạm, nguyên nhân, kiến nghị).
 - Đánh giá tình hình kinh doanh nhà ở thương mại trên địa bàn; tình hình chấp hành quy định pháp luật liên quan đến kinh doanh nhà ở; những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, đề xuất, kiến nghị.
 - Công tác phối hợp thực hiện các quy định của pháp luật trong hoạt động xây dựng kinh doanh nhà ở thương mại.
- c) Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc công khai thông tin dữ liệu về nhà ở (kết quả, tồn tại hạn chế, kiến nghị).

d) Công tác thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm (nêu rõ số đợt thanh tra, kiểm tra; số dự án xử lý vi phạm, hình thức xử lý vi phạm)

đ) Khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế

- Về cơ chế chính sách, quy định của pháp luật.

- Về tổ chức thực hiện.

e) Kiến nghị, đề xuất.

** Đề nghị cung cấp thêm thông tin tại phụ lục 1, phụ lục 2 kèm theo.*

2. Đối với Sở Xây dựng

a) Tình hình triển khai thực hiện các quy định của pháp luật trong quản lý xây dựng kinh doanh nhà ở thương mại (thuộc chức năng, nhiệm vụ của sở).

b) Công tác tham mưu, đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư dự án kinh doanh nhà ở thương mại từ năm 2016 đến năm 2020:

- Tổng số dự án đã tham mưu chấp thuận chủ trương đầu tư, số dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư (trong đó, nêu số dự án đã hoàn thành, số dự án đang thực hiện, số dự án kéo dài, có vi phạm); số dự án chưa đảm bảo điều kiện theo quy định (nếu có); nguyên nhân của dự án kéo dài, đề xuất, kiến nghị.

- Đánh giá cụ thể về thời gian thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư thực tế thực hiện so với quy định pháp luật; điều kiện thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư thực tế so với quy định pháp luật; vướng mắc, bất cập trên thực tế, đề xuất, kiến nghị.

- Đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất đối với các dự án đề xuất chủ trương đầu tư; số dự án tham mưu chấp thuận chủ trương đầu tư chưa phù hợp quy hoạch (nếu có)

- Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

c) Đánh giá về công tác lập quy hoạch chi tiết và tình hình chấp hành quy định pháp luật liên quan đến hoạt động này

- Tình hình thực hiện công tác lập quy hoạch chi tiết 1/500 trên địa bàn;

- Thời gian, quy trình thực hiện thực tế của công tác lập quy hoạch chi tiết 1/500 so với quy định pháp luật;

- Đánh giá tình hình chấp hành quy định pháp luật liên quan đến hoạt động này của cơ quan quản lý nhà nước và chủ đầu tư, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, kiến nghị, đề xuất.

d) Công tác thẩm định dự án, cấp phép xây dựng hạ tầng dự án kinh doanh nhà ở thương mại (thống kê số dự án đã chấp thuận, số dự án đã triển khai, số dự án chưa triển khai, đồng thời nêu rõ nguyên nhân chưa thực hiện được).

- Đánh giá tình hình chấp hành pháp luật liên quan đến điều kiện, thời gian, quy trình thẩm định dự án, cấp phép xây dựng hạ tầng dự án kinh doanh nhà ở thương mại (so với quy định củ pháp luật);

- Quy trình, thời gian thực tế thực hiện thẩm định dự án so với quy định pháp luật; khó khăn, vướng mắc trong thực hiện quy định pháp luật liên quan nội dung này;

- Đánh giá tình hình chấp hành pháp luật của tổ chức, cá nhân, sự phối hợp trong tổ chức thực hiện.

đ) Đánh giá tình hình chấp hành pháp luật trong công tác nghiệm thu, bàn giao công trình hạ tầng kỹ thuật; công tác quản lý đầu tư xây dựng, khai thác, sử dụng, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa các công trình hạ tầng kỹ thuật đối với dự án đã được cấp phép.

- Đánh giá tình hình chấp hành quy định pháp luật về điều kiện, thời gian, quy trình thực hiện nghiệm thu, bàn giao công trình hạ tầng kỹ thuật; nêu số công trình nghiệm thu quá thời gian quy định (nếu có); số dự án chậm bàn giao công trình hạ tầng kỹ thuật, nguyên nhân;

- Công tác tham mưu, đề xuất cho phép chủ đầu tư dự án nhà ở thương mại thực hiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã đầu tư hạ tầng để người dân tự xây dựng.

e) Công tác thanh, kiểm tra đối với dự án xây dựng kinh doanh nhà ở thương mại (nêu rõ số đợt thanh tra, kiểm tra; số dự án xử lý vi phạm, hình thức xử lý vi phạm).

g) Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

h) Đề xuất, kiến nghị

** Đề nghị cung cấp thêm thông tin tại phụ lục 3 kèm theo.*

3) Đối với Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Tình hình triển khai thực hiện các quy định của pháp luật trong quản lý xây dựng kinh doanh nhà ở thương mại theo Luật Đầu tư năm 2020 thuộc chức năng nhiệm vụ của sở.

b) Công tác thẩm định, tham mưu đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư dự án kinh doanh nhà ở thương mại từ năm 2020 đến tháng 06 năm 2022

- Tổng số dự án đã tham mưu chấp thuận chủ trương đầu tư, số dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư (trong đó, nêu số dự án đã hoàn thành, số dự án đang thực hiện, số dự án kéo dài (nếu có)); số dự án chưa đảm bảo điều kiện theo quy định (nếu có).

- Đánh giá cụ thể về thời gian thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư thực tế thực hiện so với quy định pháp luật; điều kiện thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư thực tế so với quy định pháp luật; vướng mắc, bất cập trên thực tế, đề xuất, kiến nghị.

- Đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất đối với các dự án đề xuất chủ trương đầu tư; số dự án tham mưu chấp thuận chủ trương đầu tư chưa phù hợp quy hoạch (nếu có).

- Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân.

c) Công tác phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc cho ý kiến đối với các đề xuất chủ trương đầu tư dự án kinh doanh nhà ở thương mại.

d) Đánh giá chung về kết quả, tồn tại hạn chế.

đ) Đề xuất, kiến nghị.

** Đề nghị cung cấp thêm thông tin tại phụ lục 4 kèm theo.*

4) Đối với Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Tình hình triển khai thực hiện các quy định của pháp luật trong quản lý xây dựng kinh doanh nhà ở thương mại thuộc chức năng, nhiệm vụ của sở.

b) Công tác phối hợp cho ý kiến đề xuất chủ trương đầu tư dự án nhà ở thương mại từ năm 2016 đến tháng 6 năm 2022; số dự án cho ý kiến chấp thuận, số dự án không chấp thuận, nguyên nhân); tình hình chấp hành quy hoạch sử dụng đất đối với các dự án đề xuất chủ trương đầu tư.

c) Công tác quy hoạch sử dụng đất và kết quả thực hiện việc cân đối quỹ đất dành cho nhà ở thương mại.

d) Đánh giá tình hình chấp hành pháp luật về đất đai trong hoạt động xây dựng, kinh doanh nhà ở thương mại.

- Tình hình thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng;

- Giao đất, cho thuê đất;

- Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Chuyển mục đích sử dụng đất.

Đánh giá cụ thể quy trình thực hiện theo quy định và tình hình thực tế thực hiện các nội dung này; tổng thời gian thực hiện trên thực tế so với quy định pháp luật; những quy định bất cập, không phù hợp; những nội dung vi phạm; tồn tại, hạn chế, đề xuất, kiến nghị.

đ) Công tác rà soát, tham mưu xem xét, quyết định thu hồi quỹ đất thuộc các dự án phát triển nhà ở thương mại, khu đô thị mới đã giao cho các chủ đầu tư nhưng không triển khai hoặc triển khai chậm so với tiến độ đã được phê duyệt.

Số dự án kéo dài, trong đó nêu rõ số dự án vướng mắc về thủ tục đất đai, nguyên nhân, đề xuất, kiến nghị cụ thể.

e) Công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về dự án nhà ở thương mại (số lượng dự án đã thanh tra, kiểm tra, số lượng dự án vi phạm và xử lý).

g) Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân.

h) Đề xuất, kiến nghị.

** Đề nghị cung cấp thêm thông tin tại phụ lục 5 kèm theo.*

5) Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền triển khai các quy định của pháp luật trong hoạt động xây dựng kinh doanh nhà ở thương mại.

b) Tình hình chấp hành quy định của pháp luật trong quản lý xây dựng kinh doanh nhà ở thương mại trên địa bàn (thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện).

- Tình hình thực hiện cho ý kiến chủ trương đầu tư dự án nhà ở thương mại từ năm 2016 đến tháng 6 năm 2022; số dự án cho ý kiến chấp thuận, số dự án không chấp thuận, nguyên nhân); tình hình chấp hành các quy định về điều kiện, quy trình cho ý kiến đối với các dự án đề xuất chủ trương đầu tư. Đánh giá thời gian thực hiện thực tế so với quy định pháp luật;

- Đánh giá về công tác lập quy hoạch chi tiết và tình hình chấp hành quy định pháp luật liên quan đến hoạt động này; thời gian, quy trình thực hiện thực tế của công tác lập quy hoạch chi tiết 1/500 so với quy định pháp luật (kết quả, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, đề xuất cụ thể);

- Đánh giá tình hình thực hiện và chấp hành pháp luật liên quan đến điều kiện, quy trình cấp phép xây dựng hạ tầng dự án kinh doanh nhà ở thương mại;

- Đánh giá tình hình thực hiện và chấp hành quy định pháp luật về điều kiện, quy trình thực hiện nghiệm thu, bàn giao công trình hạ tầng kỹ thuật; nêu số công trình nghiệm thu quá thời gian quy định (nếu có); số dự án chậm bàn giao công trình hạ tầng kỹ thuật, nguyên nhân; số dự án được đề xuất cho phép chủ đầu tư dự án nhà ở thương mại thực hiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã đầu tư hạ tầng để người dân tự xây dựng.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc công khai thông tin dữ liệu về nhà ở (kết quả, tồn tại hạn chế, kiến nghị).

c) Đánh giá tình hình kinh doanh nhà ở thương mại trên địa bàn; tình hình an ninh trật tự liên quan đến các dự án trên địa bàn.

d) Công tác thanh, kiểm tra trong việc quản lý nhà nước về nhà ở thương mại (tổng số cuộc thanh, kiểm tra). Kết quả thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về dự án nhà ở thương mại.

đ) Khó khăn, vướng mắc.

e) Đề xuất, kiến nghị.

** Đề nghị cung cấp thêm thông tin tại phụ lục 6 kèm theo.*

5) Đối với các chủ đầu tư dự án

Đoàn giám sát tổ chức khảo sát thực tế một số dự án trên địa bàn tỉnh và làm việc với chủ đầu tư của dự án (có chương trình làm việc cụ thể gửi đến chủ đầu tư trước ngày **08/11/2022**).

Đề nghị Sở Xây dựng phối hợp Sở Kế hoạch - Đầu tư cung cấp danh sách 10 dự án nhà ở thương mại (gồm: dự án đã hoàn thành, dự án đang thực hiện có

vướng mắc, kéo dài; dự án mới cho chủ trương đầu tư, loại trừ các dự án mà các đoàn thanh kiểm tra trước đây đã thực hiện) gửi về Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh trước ngày **04/11/2022**; đồng thời gửi kèm tập tin theo địa chỉ banktns.hdnd@binhduong.gov.vn để phục vụ đợt giám sát.

6. Hình thức giám sát

Đoàn giám sát tổ chức làm việc với UBND tỉnh, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND một số huyện, thị xã, thành phố và khảo sát một số dự án trên địa bàn tỉnh.

7. Thời gian và địa điểm tổ chức giám sát

Đợt giám sát dự kiến tiến hành vào tháng 11/2022. Lịch làm việc cụ thể Đoàn giám sát sẽ thông báo sau.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với đơn vị chịu sự giám sát

Xây dựng báo cáo bằng văn bản theo đề cương gửi về Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh (địa chỉ: tầng 15, tháp B, Trung tâm hành chính tỉnh Bình Dương) trước ngày **10/11/2022**; đồng thời gửi kèm tập tin theo địa chỉ banktns.hdnd@binhduong.gov.vn để phục vụ đợt giám sát (*Mọi thông tin cần trao đổi xin liên hệ đ/c Trần Minh Tuấn, số điện thoại: 0903.515.995*).

2. Đối với Đoàn giám sát

- Thành viên Đoàn giám sát nghiên cứu báo cáo của đơn vị chịu sự giám sát và các tài liệu có liên quan, chuẩn bị nội dung phát biểu ý kiến tại các buổi làm việc, đồng thời sắp xếp thời gian tham gia cùng Đoàn giám sát đầy đủ.

- Sau khi kết thúc đợt giám sát, Đoàn giám sát sẽ tổ chức họp thông qua kết quả giám sát gửi các đơn vị chịu sự giám sát góp ý kiến và ban hành thông báo kết luận giám sát.

3. Đối với Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh

Chuẩn bị các điều kiện và hậu cần (kinh phí, phương tiện) phục vụ Đoàn giám sát./.

Phụ lục II
CÁC KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VỀ CƠ CHẾ CHÍNH SÁCH
(Kèm theo đề cương Báo cáo của UBND tỉnh)

STT	Nội dung vướng mắc	Văn bản pháp luật (nêu rõ điều, khoản điểm của văn bản)	Đề xuất, kiến nghị
1			
2			
3			
4			

Phụ lục IV
DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NHÀ Ở THƯƠNG MẠI
(Kèm theo đề cương Báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Thời gian/Điều kiện thực hiện thẩm định chủ trương theo quy định của pháp luật	Thời gian/Điều kiện thẩm định thực tế	Dự án kéo dài (thời gian kéo dài so với thời gian thực hiện dự án)	Khó khăn, vướng mắc	Kiến nghị
1							
2							
3							
4							

